TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH AN GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 38/2019/HS-ST
Ngày: 02/10/2019

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH AN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Chấn.

Thẩm phán: Bà Phạm Thị Minh Châu.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Võ Tiến Công.

2. Ông Nguyễn Văn Khỏe.

3. Ông Đỗ Thanh Đoàn.

- Thư ký phiên tòa:

1. Ông Hà Huy Phong.

2. Bà Đỗ Thị Kim Quyên.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:

1. Ông Nguyễn Văn Toàn - Kiểm sát viên.

2. Ông Lương Quốc Danh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 02 tháng 10 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 35/2019/TLST–HS ngày 30 tháng 8 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 40/2019/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 9 năm 2019 của Tòa án nhân dân tỉnh An Giang, đối với bị cáo:

Nguyễn Trần Phước S (S Béo), sinh năm: 1998; Giới tính: Nam; ĐKHKTT: ấp Tân Thạnh, xã Bình Phan, huyện Chợ Gạo, tỉnh Tiền Giang. Nơi cư trú: khóm Long Thạnh C, phường Long Hưng, thị xã T.C, tỉnh An Giang, tỉnh An Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Lớp 8/12; Cha: Nguyễn Văn Thanh (chết); Mẹ: Trần Thị Tốt (chết);

- Tiền án: Không.

- Tiền sự: Ngày 27/6/2018, bị Tòa án nhân dân thị xã T.C, tỉnh An Giang, áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời gian 02 tháng, kể từ ngày 10/4/2018 tại Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang. Ngày 11/11/2018, ông Nguyễn Văn Thanh (cha bị cáo S) chết, nên Cơ sở điều trị cai nghiện ma túy tỉnh An Giang ra Quyết định số 347/QĐ-CSĐTCNMT ngày 13/11/2018 cho phép S về chịu tang cha, từ ngày 13/11/2018 đến ngày 16/11/2018. Khi hết phép, S bỏ trốn, không trở lại tiếp tục điều trị cai nghiện ma túy.

- Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 25/4/2019 cho đến nay.

- Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

** Người bào chữa:*

Luật sư: Ông Ngô Nam T - Văn phòng luật sư N. Tiến, thuộc Đoàn luật sư tỉnh An Giang, bào chữa chỉ định cho bị cáo Nguyễn Trần Phước S. (Có mặt).

Địa chỉ: Số 228A, đường Lý Thái Tổ, phường Mỹ Long, thành phố Long Xuyên, tỉnh An Giang.

** Người bị hại:*

Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989 (chết).

** Đại diện hợp pháp cho người bị hại:*

Bà Huỳnh Ngọc Ph., sinh năm 1969 (có mặt).

Nơi cư trú: số 208, đường Nguyễn Thị Định, khóm Long Thạnh C, phường Long Hưng, thị xã T.C, tỉnh An Giang.

* Người có quyền L và nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Văn NH, sinh năm 1995. (có mặt)

Nơi cư trú: Khóm Long Thị C, phường Long Hưng, thị xã T.C, tỉnh An Giang.

2. Lê Tấn L (Châu), sinh năm 1994. (vắng mặt)

Nơi cư trú: Khóm Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã T.C, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 23/4/2019, sau khi nh1 xong, Huỳnh Phước Toàn rủ Trần Bá H1, Võ Văn C1 cùng với những người bạn tên H1, N1, Tr1 (không rõ họ, địa chỉ) đến quá Karaoke Tuyết Nhi tại tổ 3, khóm Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã T.C, tỉnh An Giang vào phòng số 49 tiếp tục uống bia và hát karaoke; đến 00 giờ ngày 24/4/2019, Tr1, C1, H1, N1 đi về trước. Lúc này, nhóm của Nguyễn Tấn Đ (Đen, Vịt), Phạm Can Tr2 (Tr2 Bò), Thi Tr1 Tính (Tánh) đang hát karaoke tại phòng số 69, biết nhóm của H1 đang hát tại phòng số 49, nên trả phòng vào hát karaoke chung nhóm của H1. Khoảng 02 giờ 15 phút ngày 24/4/2019, Nguyễn Minh Quang (Quang Chó) điện thoại xin H1 đến nhậu chung, H1 đồng ý và cho biết đang ở Karaoke Tuyết Nhi; đồng thời Quang gọi điện cho Lê Tấn L nói đùa rằng tại quá Karaoke Tuyết Nhi (quán của ông Lê Văn T. là cha ruột L làm chủ) đang có chuyện. Tin lời Quang nói thật, L rủ Nguyễn Trần Phước S (S Béo), mỗi người cầm theo một cây gậy 3 khúc bằng kim loại, cán nhựa màu đen dài khoảng 50cm (còn gọi là cây dũ), S điều khiển xe môtô Yamaha biển số 67B2- 311.22 chở L đến khu vực dân cư phường Long Hưng đón Quang và cả ba cùng đến quán Karaoke Tuyết Nhi, trên đường đi S đưa cây dũ của S cho Quang giữ. Đến nơi, S đứng bên ngoài, Quang và L vào quán, Đ gỡ tay Quang lấy cây dũ, Quang thấy H1 đang tính tiền ra về nên có lời lẽ thô tục chửi thề, bị H1 dùng tay đánh vào mặt làm Quang ngã xuống nền gạch, được mọi người đưa đi cấp cứu (đến ngày 25/4/2019 Quang ra viện). Riêng, Đ khi đó đi ra trước quán nhìn thấy Nguyễn Trần Phước S, Đ nhớ lại mâu thuẫn trước đây giữa Đ và S giành tiếp viên karaoke của quán, nên Đ cầm cây dũ đuổi đánh S, S bỏ chạy vào hẻm thông ra đường Nguyễn Tri Ph. để trốn. Sau khi đuổi đánh S không được, Đ quay lại lấy xe mô tô chở Toàn đến nhà L, đường Nguyễn Tri Ph. khóm Long Thạnh B, phường Long Thạnh, thị xã T.C tìm S rủ đánh nhau. Khi đó, S đứng trong hẻm nhìn thấy Đ, S nhặt được cây dao tự chế dài khoảng 40cm, cán dao bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại trắng, mũi dao nhọn, bề ngang lưỡi dao khoảng 04cm dưới sàn nhà của bà Ngô Thị Tố B1, S cầm dao trên tay phải xông đến chổ Đ đứng chém một nhát từ trên xuống, hướng từ phải S trái, Đ cầm cây dũ đưa lên đỡ làm rơi xuống đường. S tiếp tục cầm dao chém liên tiếp nhiều nhát trúng vào vùng đầu, tay, Đ bỏ chạy S đuổi theo một đoạn khoảng 40m nhưng không đuổi kịp nên đi lùi lại vài bước thì bị Đ chạy đến nắm cổ áo, dùng tay phải đánh trả trúng vào mặt, S cầm dao đâm liên tiếp nhiều nhát vào người Đ đến thi thấy Đ không còn kháng cự và gục xuống thì S cầm dao bỏ về, rồi nhờ Nguyễn Văn NH (bạn của S) chở đi thành phố Hồ Chí Minh bỏ trốn, đã ném bỏ cây dao xuống sông Tiền khi qua phà chợ Vàm, thuộc huyện Phú Tân, tỉnh An Giang. Riêng Đ được đưa đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa khu vực T.C, nhưng đã chết trước khi vào Bệnh viện.

Trên đường Nguyễn Văn NH chở S đi thành phố Hồ Chí Minh thì Lê Văn Thanh Tha (bạn của NH) điện thoại cho NH biết S đã dùng dao đâm chết người và kêu NH chở S về đầu thú. Lúc này, NH mới biết S phạm tội bỏ trốn nên khuyên S ra đầu thú, nhưng S nói đến thành phố Hồ Chí Minh gặp chị ruột tên Nguyễn Trần Ph. Thảo rồi sẽ ra đầu thú. Ngày 25/4/2019, S bị bắt giữ. Ngày 03/5/2019, S bị khởi tố điều tra.

* Căn cứ Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69/19/TT ngày 24/4/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh An Giang, kết luận nguyên nhân chết của Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989.

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- Vết thương trán trái kích thước (4.2 x 0,5)cm, hình khe, đứng dọc, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn.

- Vết thương cung mày kích thước (2,5 x 0,6)cm, hình khe, đứng dọc, bờ sắc gọn, góc trên tù, góc dưới nhọn.

- Vết thương vùng mạn sườn trái kích thước (2,6 x 1,4)cm, hình khe, đứng dọc, bờ sắc gọn, góc trước tù, góc sau nhọn.

- 02 vết bầm máu cách vết thương vùng mạn sườn trái kích thước vết bầm máu thứ nhất (9 x 2,5)cm, vết bầm máu thứ hai kích thước (5x 2)cm.

- Sây sát hố ch1 phải kích thước (7 x 2)cm.

- Vết thương mặt trước 1/3 dưới cánh tay phải kích thước (3 x 1,5)cm, hình khe, đứng dọc, bờ sắc gọn, góc trên nhọn, góc dưới tù. Vết thương mặt ngoài khuỷu tay phải kích thước (4,5 x 1,8)cm, hình khe, bờ sắc gọn, góc trên nhọn, góc dưới tù, hai vết xuyên thấu thông nhau.

- Vết thương mặt sau 1/3 trên cẳng tay trái toát da kích thước (13 x 7)cm, hình vòng cung.

- Vết thương mặt sau 1/3 giữa đùi phải kích thước (1,5 x 0,5), hình khe, bờ sắc gọn.

- Vết thương mặt ngoài 1/3 dưới đùi phải kích thước (3,5 x 1,2) cm, hình khe bờ sắc gọn, hơi xuyên dọc, góc trên nhọn, góc dưới tù.

- Sây sát mặt trước gối trái kích thước (6 x 3) cm.

- Sây sát dạng bào mòn mặt lưng ngón I – II – III – IV – V bàn chân trái.

- Ổ bụng đầy máu loãng, đứt lìa động mạch chủ bụng.

Nguyên nhân chết: Sốc mất máu cấp do vết thương thấu bụng đứt gần lìa động mạch chủ bụng.

* Căn cứ Bản Kết luận giám định số 19/KLGT-PC09 (SH) ngày 31/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh An Giang, kết luận:

- Vết màu nâu tại vị trí số 01 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Vết màu nâu tại vị trí số 3 là máu người, thuộc nhóm máu B.

- Mẫu máu của nạn nhân Nguyễn Tấn Đ, sinh năm 1989 thuộc nhóm máu B.

Tại Bản Cáo trạng số 43/CT-VKSAG-P1 ngày 29/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Phước S (S Béo), về tội "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Trần Phước S khai nhận: Khoảng 02 giờ khuya ngày 24/4/2019 bị cáo điều khiển xe mô tô chở L, Quang đến quán karaoke Tuyết Nhi. Tại đây, Đ nhìn thấy S thì Đ nhớ lại mâu thuẫn với bị cáo trước đó, Đ cầm cây dũ 03 khúc rượt đuổi đánh bị cáo. Bị cáo bỏ chạy về hướng nhà L thì thấy Đ tiếp tục tìm bị cáo đánh, lúc này bị cáo thấy cây dao dài khoảng 40cm dưới sàn nhà bà Bay, do tức giận bị cáo nhặt cây dao đến chém vào người Đ, Đ đưa cây dũ lên đỡ làm rơi xuống đường và bỏ chạy, bị cáo rượt đuổi theo nhưng không kịp và quay lại. Sau đó, bị Đ đến nắm cổ áo rồi dùng tay đánh vào mặt bị cáo, nên bị cáo cầm dao đâm nhiều nhát vào người Đ, khi thấy Đ quỵ xuống, bị cáo bỏ đi và nhờ NH chở đi Sài Gòn bỏ trốn. Khi NH hay tin Đ bị bị cáo đâm chết, NH khuyên bị cáo về đầu thú, chứ NH không biết bị cáo đâm Đ. Bị cáo biết hành vi của mình là vi phạm pháp luật, rất ăn năn, hối hận. Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bà Huỳnh Ngọc Ph. là Đại diện hợp pháp cho người bị hại trình bày: Hành vi của bị cáo gây ra cái chết của con bà là rất côn đồ, hung hãn xem thường tính mạng của người khác, đề nghị xét xử bị cáo với mức án nghiêm khắc. Bà chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường cho bà tiền chi phí mai táng là 23.476.500 đồng. Lẽ ra, bị cáo còn phải cấp dưỡng cho Nguyễn Anh D., sinh ngày 06/9/2008; Nguyễn Đ Tín, sinh ngày 06/10/2010; Nguyễn Đ Tiến, sinh ngày 14/5/2013; và Nguyễn Đ Thịnh, sinh ngày 17/6/2015, là các con của Nguyễn Tấn Đ đến khi đủ 18 tuổi và tiền tính mạng con bà. Nay bà không yêu cầu bị cáo bồi thường hai khoản này.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa, sau khi xét hỏi, tranh luận, xem xét tính chất vụ án, mức độ và hậu quả từ hành vi phạm tội cũng như các tình tiết giảm tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Phước S (S Béo) từ 18 năm đến 20 năm tù, về tội "Giết người".

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại tiền chi phí mai táng cho người bị hại số 23.476.500 đồng, do bà Ph. đại diện nhận. Các khoản cấp dưỡng nuôi con người bị hại và bồi thường tiền tổn thất tinh thần do bà Ph. không yêu cầu, nên không đặt ra xem xét và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Luật sư trình bày lời bào chữa cho bị cáo Nguyễn Trần Phước S: Thống nhất về tội danh và khung hình phạt không tranh luận. Tuy nhiên, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét các tình tiết giảm nhẹ như: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; chưa có tiền án; có một phần lỗi của người bị hại là đánh bị cáo trước và sau khi bị rượt đánh bị cáo đã bỏ chạy nhưng, người bị hại vẫn tìm bị cáo đánh; hoàn cảnh khó khăn; học lực thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế; có thể xử phạt với mức án thấp nhất mà Viện kiểm sát đề nghị cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng và chứng cứ trong hồ sơ vụ án: Trong quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an tỉnh An Giang, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người làm chứng và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng cũng như các chứng cứ được thu thập trong quá trình điều tra. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện và chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa vắng mặt một số người làm chứng không rõ lý do nhưng đã được Tòa án tống đạt giấy triệu tập hợp lệ. Xét thấy, những người này đã có lời khai trong quá trình điều tra và sự vắng mặt của họ không gây trở ngại, ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Khi cần thiết Hội đồng xét xử sẽ công bố lời khai của họ tại phiên tòa. Căn cứ Điều 293 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử vụ án.

[3] Xét thấy lời khai nhận tội của bị cáo Nguyễn Trần Phước S tại phiên tòa, hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, lời khai người làm chứng và diễn biến của vụ án; Biên bản khám nghiệm hiện Tr2; Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 69/19/TT ngày 24/4/2019 của Tr1 tâm pháp y tỉnh An Giang; Kết luận giám định số 19 ngày 31/5/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự tỉnh An Giang và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bị cáo Nguyễn Trần Phước S đã có hành vi dùng dao tự chế bằng kim loại, dài khoảng 40cm, mũi nhọn đâm, chém nhiều nhát vào người Nguyễn Tấn Đ, hậu quả làm Đ tử vong. Do đó, hành vi của bị cáo Nguyễn Trần Phước S đã vào phạm tội "Giết người", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh An Giang đã truy tố bị cáo Nguyễn Trần Phước S về tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Đối với:

- Nguyễn Văn NH có hành vi điều khiển xe mô tô biển số 67H1-166.47 chở Nguyễn Trần Phước S đến Thành phố Hồ Chí Minh, nhưng khi đó NH không biết S dùng dao đâm chết Nguyễn Tấn Đ rồi bỏ trốn và sau khi biết được sự việc, NH đã vận động S ra đầu thú, nên Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an tỉnh An Giang không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với NH về hành vi "Che giấu tội phạm" là có căn cứ.

- Trần Bá H1 có hành vi dùng tay đánh vào mặt Nguyễn Minh Quang gây thương tích, đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra thị xã T.C - Công an tỉnh An Giang thụ lý điều tra, xử lý trong một vụ án khác là phù hợp.

[3] Xét về tính chất của vụ án thì thấy: Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của người khác, là vi phạm pháp luật, nhưng bị cáo vẫn bất chấp pháp luật, hậu quả xảy ra và cố ý thực hiện. Xuất phát từ nguyên nhân mâu thuẫn trong cuộc sống đời thường giữa bị cáo và người bị hại, khi người bị hại cầm hung khí rượt đuổi đánh bị cáo đã bỏ chạy và sau đó tiếp tục tìm bị cáo để đánh nhau. Lẽ ra, bị cáo nên chọn cách xử sự và nhiều biện pháp khác để giải quyết mâu thuẫn thì hậu quả đáng tiếc sẽ không xảy ra. Nhưng bị cáo không làm được điều đó, mà thể hiện bản chất côn đồ, hung hãn và dùng dao là loại hung khí nguy hiểm đâm, chém nhiều nhát vào người bị hại, đến khi người người bị hại không còn cử động bị cáo mới dừng lại, hậu quả làm cho người bị hại bị tử vong. Điều này nó chứng minh cho hành vi quyết tâm thực hiện việc phạm tội của bị cáo.

[4] Hành vi của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng; nguy hiểm cho xã hội; xâm phạm trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của người khác; gây đau thương mất mát cho gia đình nạn nhân mà không có gì có thể bù đắp; gây mất an ninh trật tự tại địa Ph.. Do đó, cần phải xử phạt với mức án nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục, cải tạo răn đe và phòng ngừa chung.

Tuy nhiên, xét thấy tại phiên tòa cũng như trong quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo; tỏ rõ thái độ ăn năn hối cải; chưa có tiền án; xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo, trình độ học vấn thấp nên nhận thức pháp luật còn hạn chế. Do đó, khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có cân nhắc xem xét giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt cũng đủ tác dụng giáo dục, cải tạo bị cáo.

[5] Các biện pháp tư pháp khác:

Bị cáo là người trực tiếp xâm hại đến tính mạng, sức khỏe của người hại thì bị cáo phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại. Tại phiên tòa hôm nay, bà Huỳnh Ngọc Ph. là đại diện hợp pháp cho người bị hại chỉ yêu cầu bị cáo bồi thường tiền chi phí mai táng 23.476.500 đồng và xử phạt bị cáo với mức án nghiêm theo quy định pháp luật. Không yêu cầu bị cáo cấp dưỡng tiền nuôi các cháu Nguyễn Anh Duy, sinh ngày 06/9/2008; Nguyễn Đ Tín, sinh ngày 06/10/2010; Nguyễn Đ Tiến, sinh ngày 14/5/2013; Nguyễn Đ Thịnh, sinh ngày 17/6/2015 là con của Nguyễn Tấn

Đ và không yêu cầu tiền bồi thường thiệt hại tổn thất tinh thần do tính mạng bị xâm hại. Xét thấy, sự tự nguyện của bà Ph. là phù hợp pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận. Do đó, buộc bị cáo Nguyễn Trần Phước S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho đại diện hợp pháp người bị hại số tiền 23.476.500 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng).

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra có thu giữ các tài sản không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho chủ sở hữu:

- Trả lại cho Nguyễn Văn NH:

1/ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen trắng, biển số 67H1 - 166.47, số khung DY092859, số máy 5C64-1092875 đã qua sử dụng.

2/ 01 điện thoại di động hiệu Samsung (Trong gói niêm phong màu trắng ghi vụ số 55/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 21/6/2019 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Văn Phước).

3/ 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen trắng, biển số 67H1 - 166.47.

4/ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019618, tên Nguyễn Thị B2, biển số 67H1 - 166.47, số khung DY092859, số máy 5C64-1092875.

- Trả lại cho Lê Tấn L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (Trong gói niêm phong ghi tên Lê Tấn L).

- Tạm quản lý 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 (Trong gói niêm phong màu trắng ghi vụ số 52/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 19/6/2019 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Giáp Thanh Tiền, Nguyễn Văn Phước) của bị cáo Nguyễn Trần Phước S để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2109 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

[7] Bị cáo Nguyễn Trần Phước S phải chịu án phí hình sơ thẩm theo quy định pháp luật. Miễn án phí dân sự sơ thẩm cho bị cáo.

Lời trình bày bào chữa của luật sư được Hội đồng xét xử xem xét trong lúc nghị án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Trần Phước S, phạm tội "Giết người".

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 47; Điều 48 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Trần Phước S 20 (Hai mươi) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/4/2019.

Buộc bị cáo Nguyễn Trần Phước S phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại cho người bị hại số tiền 23.476.500 đồng (Hai mươi ba triệu bốn trăm bảy mươi sáu nghìn năm trăm đồng), do bà Huỳnh Ngọc Ph. đại diện nhận.

- Trả lại cho Nguyễn Văn NH:

1/ 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen trắng, biển số 67H1 - 166.47, số khung DY092859, số máy 5C64-1092875 đã qua sử dụng.

2/ 01 điện thoại di động hiệu Samsung (Trong gói niêm phong màu trắng ghi vụ số 55/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 21/6/2019 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Nguyễn Phước Thịnh, Nguyễn Văn Phước).

3/ 01 chìa khóa xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, số loại Sirius, màu đen trắng, biển số 67H1 - 166.47.

4/ 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy số 019618, tên Nguyễn Thị B2, biển số 67H1 - 166.47, số khung DY092859, số máy 5C64-1092875.

- Trả lại cho Lê Tấn L 01 điện thoại di động hiệu Nokia màu xanh (Trong gói niêm phong ghi tên Lê Tấn L).

- Tạm quản lý 01 điện thoại di động hiệu Iphone 6 (Trong gói niêm phong màu trắng ghi vụ số 52/KLGT-PC09 (KTSĐT) ngày 19/6/2019 có đóng dấu tròn của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh An Giang và các chữ ký ghi tên Giáp Thanh Tiền, Nguyễn Văn Phước) của bị cáo Nguyễn Trần Phước S để đảm bảo cho việc thi hành án.

- Tịch thu tiêu hủy các vật chứng còn lại không còn giá trị sử dụng.

Các vật chứng trên được quản lý theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 04/9/2109 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án nhưng người phải thi hành án chậm thực hiện nghĩa vụ thì còn phải chịu lãi suất đối với số tiền chậm thi hành án theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

Bị cáo Nguyễn Trần Phước S phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh;
- VKSND tỉnh An Giang;
- Cục THA.DS tỉnh An Giang;
- Trại tạm giam;
- Phòng CSĐT (PC02);
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Phòng Kiểm tra nghiệp vụ và Thi hành án hình sự;
- Tòa Hình sự;
- PV 06 - CAAG;
- Sở Tư pháp tỉnh An Giang;
- Văn phòng;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thái Văn Chấn